

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá lô gỗ rừng trồng
sản xuất của Ban Quản lý rừng phòng hộ thị xã Hoài Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 03/2012/TTLT-BKHĐT-BNNPTNT-BTC ngày 05/6/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 10/9/2007 và Quyết định số 66/QĐ-TTg ngày 09/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 212/TTr-STC ngày 20/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng sản xuất để tổ chức bán đấu giá của Ban Quản lý rừng phòng hộ thị xã Hoài Nhơn tại phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn cụ thể:

1. Vị trí khai thác: tại khoảnh 3, Tiêu khu 60, phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn.

2. Giá bán khởi điểm bình quân 1 tấn gỗ rừng trồng tại Cụm công nghiệp Thiết Định, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn

- Keo lá tràm:

+ Gỗ gia dụng: 1.600.000 đồng/tấn.

+ Gỗ nguyên liệu giấy: 1.000.000 đồng/tấn.

- Tỷ lệ quy đổi khối lượng như sau: áp dụng theo Quyết định số 3086/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh.

- Keo lá tràm:

+ Gỗ gia dụng: tỷ lệ quy đổi $1\text{m}^3 = 1,1$ tấn; $1.600.000$ đồng/tấn $\times 1,1 = 1.760.000$ đồng/ m^3 ;

+ Gõ nguyên liệu giấy: tỷ lệ quy đổi $1\text{m}^3 = 0,9$ tấn; $1.000.000$ đồng/tấn x $0,9 = 900.000$ đồng/ m^3 .

- Tổng chi phí trực tiếp bình quân trong khai thác (chi phí nhân công, chi phí nhiên liệu, vận chuyển, chi phí nhiên liệu xăng cho chặt hạ và cắt khúc gỗ) là: $1.200.951.316$ đồng.

3. Giá bán bình quân 1m^3 gỗ cây đứng tại rừng (đã trừ chi phí khai thác)

- Gõ gia dụng: $1.760.000$ đồng/ m^3 - 488.549 đồng/ $\text{m}^3 = 1.271.451$ đồng/ m^3

- Gõ nguyên liệu giấy: 900.000 đồng/ m^3 - 488.549 đồng/ $\text{m}^3 = 411.451$ đồng/ m^3 .

4. Tổng giá trị khởi điểm lô gỗ gia dụng và gỗ nguyên liệu giấy là: $1.778.290.849$ đồng (Làm tròn: $1.778.291.000$ đồng)

- Gõ gia dụng: $891,7\text{m}^3 \times 1.271.451$ đồng/ $\text{m}^3 = 1.133.752.857$ đồng;

- Gõ nguyên liệu giấy: $1.566,5\text{m}^3 \times 411.451$ đồng/ $\text{m}^3 = 644.537.992$ đồng.

5. Về phương thức bán: bán đấu giá cây đứng tại rừng công khai theo đúng quy định hiện hành.

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn chỉ đạo Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ thị xã Hoài Nhơn triển khai thực hiện việc bán đấu giá theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn, Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ thị xã Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh